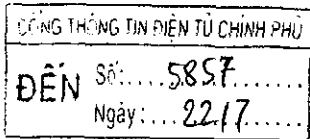


NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách
đối với những người hoạt động không chuyên trách
ở xã, phường, thị trấn và ấp, khóm**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA VIII - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Xét Tờ trình số 2270/TTr-UBND ngày 27/6/2013 của UBND tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ấp, khóm; trên cơ sở thẩm tra của Ban Pháp chế và thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là cấp xã) và ấp, khóm, cụ thể như sau:

1. Chức danh những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ấp, khóm, như sau

1.1. Chức danh những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

- a) Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy - Thanh tra nhân dân.
- b) Phó Trưởng Ban Tổ chức Đảng - Chính quyền.
- c) Phó Trưởng Ban Tuyên giáo.
- d) Phó Trưởng Ban Dân vận Đảng ủy.
- e) Nhân viên Văn phòng Đảng ủy.
- f) Nhân viên Dân số - Gia đình - Trẻ em.
- g) Nhân viên Văn phòng Ủy ban nhân dân.

h) Thủ quỹ - Văn thư lưu trữ.

i) Nhân viên phụ trách Đài truyền thanh - quản lý nhà văn hóa và thể dục - thể thao.

j) Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh, Phó Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội người Cao tuổi, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ, Chủ tịch Hội Khuyến học.

1.2. Chức danh những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm

a) Bí thư Chi bộ - Trưởng Ban nhân dân.

b) Các chức danh khác.

2. Số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ấp, khóm

2.1. Số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã: mỗi cấp xã bố trí không quá 17 người.

2.2. Số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm: mỗi ấp, khóm bố trí không quá 03 người.

3. Quy định về chế độ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ấp, khóm

3.1. Chế độ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ấp, khóm.

a) Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

Những người hoạt động không chuyên trách quy định tại Điểm 1.1, Khoản 1, Điều 1 Nghị quyết này được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 1,0 tháng lương tối thiểu chung.

b) Những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm

b.1) Khoản quỹ phụ cấp bằng 5,0 tháng lương tối thiểu chung đối với ấp, khóm thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, xã biên giới, hải đảo, xã có khó khăn về ngân sách theo quy định của Bộ Tài chính, xã loại 1 và xã loại 2; trong đó Bí thư chi bộ kiêm Trưởng Ban nhân dân ấp, khóm hưởng phụ cấp hệ số 1,2 mức lương tối thiểu hiện hành (trong đó có 20% phụ cấp kiêm nhiệm).

b.2) Đối với ấp, khóm ngoài quy định tại mục b.1, Tiết b, Điểm 3.1, Khoản 3, Điều 1 được khoản quỹ phụ cấp bằng 3,0 tháng lương tối thiểu chung.

Ngoài khoản phụ cấp hàng tháng, những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban nhân dân ấp, khóm có trình độ chuyên môn được hưởng khoản trợ cấp tăng thêm như sau:

- Người có trình độ đại học hỗ trợ hệ số 1,34;
- Người có trình độ cao đẳng hỗ trợ hệ số 1,10;
- Người có trình độ trung cấp hỗ trợ hệ số 0,86.

3.2. Chế độ phụ cấp kiêm nhiệm chức danh

Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã khi bố trí kiêm nhiệm chức danh mà giảm được 01 người trong số lượng quy định tối đa theo loại đơn vị hành chính thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 20% mức phụ cấp (kể cả hệ số hỗ trợ tăng thêm theo băng cấp) hiện hưởng; trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 20%.

4. Chế độ bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội (trừ người đang hưởng chế độ hưu, nghỉ mất sức lao động)

a) Chế độ bảo hiểm y tế

Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ấp, không được hỗ trợ bảo hiểm y tế.

b) Chính sách bảo hiểm xã hội

Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ấp, không thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Kinh phí thực hiện

Từ nguồn kinh phí Trung ương hỗ trợ và kinh phí địa phương.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 22/7/2013.

2. Áp dụng chính sách này đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ấp, không từ ngày 01/6/2013.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 14/2009/NQ-HĐND ngày 10/12/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ấp, không và Nghị quyết số 06/2011/NQ-HĐND ngày 29/9/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn định mức hỗ trợ mua bảo hiểm y tế và trợ cấp khó khăn hàng tháng cho những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ấp, không.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản để tổ chức triển khai thực hiện; Ban Pháp chế và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII - kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2013./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Bộ: Tư pháp, Nội vụ, Tài chính;
- TT.TU, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: TP, Nội vụ, Tài chính;
- Cục thống kê, BHXH tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện - thành phố;
- BLD Văn phòng: HĐND, UBND tỉnh;
- Đài PTTH, Báo Trà Vinh;
- Trung tâm TH - Công báo tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND.

CHỦ TỊCH



Dương Hoàng Nghĩa